

BỘ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ XÃ HỘI
CỤC QUAN HỆ LAO ĐỘNG
VÀ TIỀN LƯƠNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 129 /QHLDTL-CSLD

Hà Nội, ngày 6 tháng 3 năm 2019

V/v hướng dẫn chính sách mua
cổ phần với giá ưu đãi

Kính gửi: Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh
(Số 512B Nguyễn Chí Thanh, Khóm 3, Phường 6, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh)

Trả lời kiến nghị của bà Nguyễn Thị Thu Hương, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh về vướng mắc khi xác định chế độ mua cổ phần ưu đãi của người lao động do Văn phòng Chính phủ chuyển đến tại công văn số 12332/VPCP-ĐMDN ngày 19 tháng 12 năm 2018, sau khi nghiên cứu, Cục Quan hệ lao động và Tiền lương có ý kiến như sau:

1. Theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 42 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần thì các đối tượng quy định tại điểm a Khoản 1 Điều này được mua tối đa 100 cổ phần cho mỗi năm thực tế làm việc tại khu vực nhà nước với giá bán bằng 60% giá trị cổ phần tính theo mệnh giá (10.000 đồng/cổ phần).

2. Theo quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 07/2018/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn xây dựng phương án sử dụng lao động và chính sách đối với người lao động khi cổ phần hóa theo quy định tại theo quy định tại Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ thì thời gian thực tế làm việc tại khu vực nhà nước để tính mua cổ phần với giá ưu đãi tại điểm b Khoản 1 Điều 42 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP nêu trên, gồm:

a) Thời gian thực tế đối tượng mua cổ phần với giá ưu đãi đã làm việc (cộng dồn) tại doanh nghiệp cổ phần hóa tính đến thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp, bao gồm cả thời gian đã làm việc tại doanh nghiệp trước khi sáp nhập, hợp nhất với doanh nghiệp cổ phần hóa hoặc chia, tách thành doanh nghiệp cổ phần hóa (nếu có);

b) Thời gian thực tế đối tượng mua cổ phần với giá ưu đãi đã làm việc (cộng dồn) tại cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang (kể cả thời gian người lao động đi nghĩa vụ quân sự), doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc doanh nghiệp do doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đầu tư 100% vốn điều lệ khác trước khi về làm việc tại doanh nghiệp cổ phần hóa hoặc trước khi về làm việc tại doanh nghiệp đã sáp nhập, hợp nhất

với doanh nghiệp cổ phần hóa hoặc chia, tách thành doanh nghiệp cổ phần hóa (nếu có).

c) Thời gian thực tế làm việc tại khu vực nhà nước để tính mua cổ phần với giá ưu đãi không bao gồm thời gian tạm hoãn hợp đồng lao động theo quy định tại Điều 32 của Bộ luật Lao động, thời gian nghỉ việc không hưởng lương theo quy định tại Khoản 3 Điều 116 của Bộ luật Lao động từ 14 ngày liên tục trở lên.

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp đối tượng mua cổ phần với giá ưu đãi đã có thời gian làm việc thực tế trong khu vực nhà nước (không liên tục) trước khi về làm việc tại doanh nghiệp cổ phần hóa thì được tính cộng dồn các thời gian làm việc thực tế trong khu vực nhà nước để tính mua cổ phần với giá ưu đãi.

Cục Quan hệ lao động và Tiền lương trả lời đề Bà biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Doãn Mậu Diệp (để b/c);
- Vụ Đối mới doanh nghiệp, VPCP (để biết); ✓
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ (để biết);
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (để biết);
- Lưu: VT, Cục QHLDTL.

Q. CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Huy Hưng